

<b>VNINDEX</b> 1,283.09 <b>+0.07%</b>	<b>HNX</b> 242.85 <b>+0.34%</b>	<b>UPCOM</b> 91.18 <b>-0.02%</b>	<b>DOW JONES</b> 39,760.08 <b>+1.22%</b>	<b>NIKKEI 225</b> 40,762.73 <b>+0.90%</b>	<b>DAX</b> 18,477.09 <b>+0.50%</b>
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Rung lắc trên vùng đỉnh"**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +0.88 điểm (+0.07%) lên mức 1283.09 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 24 nghìn tỷ đồng, tăng +9.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +2.54 điểm (+0.2%) lên mức 1288.77 điểm, trong đó có 13 mã tăng, 11 mã giảm và 6 mã tham chiếu.

VN-Index giao dịch biên độ hẹp trên vùng đỉnh 128x, thanh khoản tiếp tục giảm -20.3% so với trung bình 20 phiên gần đây. Thống kê cho thấy các nhóm tăng điểm chiếm hơn 2/3 thị trường tuy nhiên dòng tiền chỉ tập trung lác đác tại một vài nhóm tiêu biểu như Dịch vụ tài chính, Xây dựng vật liệu, Tài nguyên cơ bản. Trong khi đó các nhóm giảm điểm tập trung ở Hóa chất (-0.68%), Ngân hàng (-0.27%), Bất động sản (-0.1%) và dòng tiền tại Bất động sản ghi nhận tăng mạnh nhất. Lực bán chủ động diễn ra ở nửa cuối phiên sáng và cuối phiên chiều, nhóm Ngân hàng là nhóm bị bán mạnh nhất. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm VSC (+6.8%), CTR (+5.7%), MWG (+4.21%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.07%), HNX-Index (+0.34%), UPCOM-Index (-0.03%), VN30 (+0.2%), HNX30 (+0.54%), VNMIID (+0.26%), VNSML (+0.86%), VNDIAMOND (+0.72%), VNFINLEAD (-0.02%), VNCOND (+2.21%), VNCONS (+0.81%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm MWG (+0.73 điểm), MSN (+0.49 điểm), CTG (+0.39 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm gồm BID (-0.7 điểm), VCB (-0.69 điểm), GVR (-0.49 điểm).

NĐT nước ngoài bán ròng -1963.8 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm MSN (-1077.62 tỷ), VIX (-177.99 tỷ), VHM (-135.1 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VSC (+45.54 tỷ), HSG (+32.5 tỷ), MWG (+29.66 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Chỉ số tiếp tục vận động tiệm cận vùng đỉnh 1280 - 1290 điểm với biên độ hẹp, dòng tiền thông minh lần lượt tìm đến các cổ phiếu đang có câu chuyện riêng. Trên biểu đồ ngày, VN-Index tiếp tục giữ vững kênh giá đi lên của xu hướng tăng ngắn hạn. Mặc dù đã vượt qua vùng điểm số 1280 nhưng động lực tăng của thị trường chung còn khá yếu khi chỉ có một vài cổ phiếu tăng nổi bật, chỉ báo dòng tiền MFI vẫn trong trạng thái trung lập.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, động lượng của thị trường suy yếu khi VN-Index tích lũy tại vùng kháng cự với khối lượng giao dịch giảm dần trong 1 tuần trở lại đây. Cặp đường trung bình trượt MA10 và MA20 vận động thu hẹp trong khi các chỉ báo kỹ thuật (RSI, MFI, MACD,...) đều có diễn biến cùng chiều ở trong trạng thái trung lập, chưa xuất hiện các tín hiệu đảo chiều.

Xét về xu hướng chung, VN-Index chưa phá kênh giá đi lên trong thời gian qua, lực tăng trong phiên vẫn được đóng góp nhiều từ các nhóm mang tính chất nhạy với thị trường như Chứng khoán, Ngân hàng,...mà lực mua chủ động tại nền giá cao còn khá yếu. Thị trường sẽ xác định hướng tới mốc kháng cự tiếp theo tại 1314 - 1330 khi VN-Index chinh phục mốc Fibonaci 38.2% thành công. Trong trường hợp lực mua chủ động thấp đi kèm lực bán tăng cao, chỉ số sẽ cần tiếp tục tích lũy trong vùng hộp 1235 - 1280 điểm để gia tăng độ tin cậy.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

VN-Index giao dịch trên vùng đỉnh 128x điểm, lực mua chủ động chỉ xuất hiện tại một vài mã cổ phiếu có câu chuyện riêng. Vậy nên để thị trường xác nhận nhịp tăng tiếp theo cần có tín hiệu rõ ràng hơn khi chỉ số chinh phục mốc Fibonaci 38.2% thành công.

Dòng tiền vẫn duy trì ủng hộ các cổ phiếu thuộc nhóm VNMIID. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể ưu tiên lựa chọn các cổ phiếu thuộc nhóm này, thực hiện quản trị danh mục cẩn thận, theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1210 - 1230 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo cập nhật KQKD Q4/2023 - DXP
- Báo cáo cập nhật KQKD Q4/2023 - SKG
- Báo cáo ngành hàng (22/03/2024)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Tăng trưởng kinh tế châu Á đạt khoảng 4,5% trong năm nay
- Căng lớn của Mỹ phải đóng cửa sau vụ sập cầu, ngành logistics lại hồi hà ứng phó
- Ai Cập đẩy mạnh hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí ở Vịnh Suez

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Thị trường 'ấm dần', xuất khẩu ngành hàng dệt may đón cơ hội để tăng tốc
- Hoà Phát đã nộp đơn đề xuất áp thuế chống bán phá giá với thép HRC Trung Quốc
- Tổng vốn FDI vào Việt Nam 3 tháng đầu năm 2024 đạt 6.17 tỷ USD, tăng hơn 13% so với cùng kỳ

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

28/03/2024: FTSE Russell: Kỳ đánh giá phân hạng thị trường  
29/03/2024: Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý I và 3 tháng

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,283.09	0.07%	3.27%	6.70%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	24,022.01	9.90%	11.11%	24.21%
HNX	242.85	0.34%	2.83%	4.34%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,799.48	2.55%	4.40%	39.60%
Upcom	91.18	-0.02%	0.64%	1.24%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	758.53	50.25%	42.76%	44.59%
P/E VNindex (x)	14.84	0.13%	3.41%	6.99%
P/B VNindex (x)	1.84	0.55%	3.37%	6.98%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	MWG 4.21%	VRE -1.70%	TCB 13.03%	VRE -2.99%	GVR 33.87%	SAB -1.54%
2	MSN 1.89%	GVR -1.47%	PDR 11.85%	MSN -2.58%	KDH 22.10%	VJC -1.44%
3	NVL 1.40%	BID -0.94%	MWG 11.43%	VHM -0.93%	KCB 18.62%	STB -1.12%
4	SSI 1.32%	TCB -0.87%	NVL 9.70%	VNM -0.15%	VRE 17.95%	VPB -1.01%
5	VJC 1.08%	VIB -0.62%	VIB 9.50%		MSN 16.18%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCF 6.99%	STG -2.29%	HPX 49.63%	SJS -7.47%	HPX 49.63%	LPB -7.97%
2	VTC 6.80%	EVF -1.76%	VCF 22.47%	KOS -4.58%	DGC 26.52%	HAG -6.69%
3	PTB 4.47%	SIP -1.66%	ASM 12.28%	PGD -4.56%	VCF 26.33%	TMP -6.67%
4	HBC 4.12%	HPX -1.57%	GEX 11.09%	SIP -2.63%	AGR 22.54%	SBT -6.34%
5	BMP 3.59%	KBC -1.52%	DXG 9.73%	PGV -2.27%	ASM 22.49%	APH -5.78%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VRC 6.96%	CCI -4.39%	D2D 22.88%	RDP -13.17%	VRC 54.14%	TMT -17.11%
2	CLW 6.89%	APC -4.25%	CTR 20.93%	APC -9.54%	CTR 49.11%	RDP -15.48%
3	QCG 6.87%	AGM -3.92%	QCG 20.29%	MCP -7.89%	QCG 41.48%	BTP -12.21%
4	CSV 6.84%	SRF -3.38%	VRC 15.49%	KHP -7.52%	DHM 36.65%	MCP -12.06%
5	TN1 6.79%	VAF -3.25%	TVB 12.28%	VAF -6.29%	TNT 32.10%	CVT -10.61%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	18,477.09	0.50%	2.72%	8.39%
Dow Jones	39,760.08	1.22%	1.66%	3.48%
FTSE 100	7,931.98	0.01%	2.50%	4.40%
Nikkei 225	40,762.73	0.90%	2.57%	7.37%
S&P 500	5,248.49	0.86%	1.35%	4.96%

**Tỷ giá**

	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%

**Năng lượng**

	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	-1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%

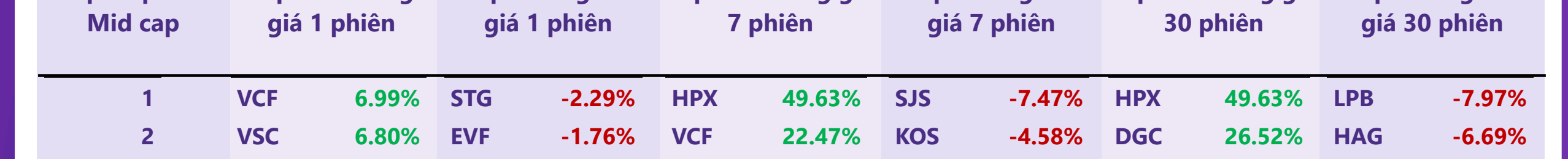
**Kim loại và vật liệu xây dựng**

	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Gỗ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%

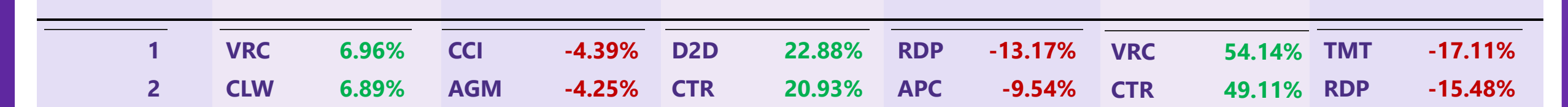
**Nông nghiệp**

	27/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Dường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	59.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

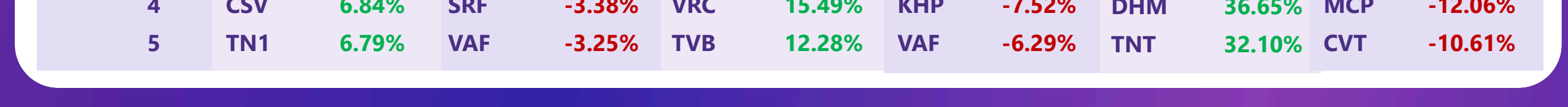
**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 27/03/2024**



**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**



**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VSC	32,642	1,989,916
HSG	32,642	9,195
MWG	29,482	592,114
DBD	17,923	938,000
TPB	17,582	314,500

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSN	24,567	802,300
FUEVFNVD	24,567	802,300
FUESSVFL	15,311	726,700
KOS	11,438	305,400
E1VFN30	9,533	430,200

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VNM	-71,899	-1,062,609
GEX	-118,879	-4,762,000
VHM	-135,000	-3,169,000
VIX	-177,241	-2,429,000
MSN	-1,029,241	-15,239,000

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	-27,329	-5,000,000
VPB	-27,329	-5,000,000
HPG	-27,329	-5,000,000
GKM	-27,329	-5,000,000
FPT	-27,329	-5,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

*Giải thưởng*

**BEST STOCK TRADING APP**

**ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU  
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023  
Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây